

Số: 986/QĐ-UBND

Kiến Thụy, ngày 30 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của
Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã Kiến Thụy

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KIẾN THỤY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 04/11/2024 của UBND thành phố về việc ban hành Quy định về công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND xã Kiến Thụy về việc thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng xã Kiến Thụy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã Kiến Thụy.

Điều 2. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã Kiến Thụy; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc xã và các các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban TĐKT thành phố;
- CT, các PCT UBND xã;
- Cơ quan Ủy ban MTTQVN xã;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã;
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc xã;
- Các đơn vị sự nghiệp giáo dục trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXX.

CHỦ TỊCH

Lưu Văn Thụy

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KIẾN THỤY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã Kiến Thụy
(Kèm theo Quyết định số 986/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2025
của Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy)

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG XÃ KIẾN THỤY

Điều 1. Chức năng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã (sau đây viết tắt là Hội đồng) là cơ quan do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thành lập, có trách nhiệm tham mưu, tư vấn cho Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã Kiến Thụy.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.
2. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.
3. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã kiểm tra các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng.
4. Tham mưu, tư vấn cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền (khen thưởng công trạng) hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Chương II

THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG VÀ NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Điều 3. Thành phần, số lượng

Hội đồng gồm có Chủ tịch; 03 Phó Chủ tịch, 08 Ủy viên, 01 thư ký Hội đồng.

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân là Chủ tịch Hội đồng.
2. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phụ trách lĩnh vực thi đua - Khen thưởng là Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng.
3. Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là Phó Chủ tịch Hội đồng.

4. Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội xã là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng.

5. Các Ủy viên Hội đồng:

- Chánh Văn Phòng Đảng uỷ xã;
- Trưởng ban Ban Xây dựng đảng Đảng uỷ xã;
- Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng uỷ xã ;
- Trưởng Công an xã;
- Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã;
- Trưởng phòng Phòng Kinh tế;
- Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã.
- Phó trưởng phòng Văn hoá - Xã hội xã, Ủy viên Thường trực Hội đồng.

6. Thư ký Hội đồng: Chuyên viên phòng Văn hoá - Xã hội phụ trách công tác Thi đua, khen thưởng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên thường trực Hội đồng, Thư ký Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng; quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng; ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

- Chủ trì, kết luận các phiên họp của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt và được ủy quyền; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế và các Quyết định về chủ trương công tác của Hội đồng; chỉ đạo tổng hợp, báo cáo định kỳ đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo xã, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Sở Nội vụ và Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố.

- Giúp Chủ tịch Hội đồng về mối quan hệ công tác của Hội đồng với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Sở Nội vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Các Cụm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các xã, xã về lĩnh vực thi đua, khen thưởng; giúp Chủ tịch Hội đồng trong việc phối hợp hoạt động của thành viên Hội đồng và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

b) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chịu trách nhiệm về phong trào thi đua của Mặt trận Tổ quốc, tổ chức đoàn thể thuộc phạm vi quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công và thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 5 Điều này và Điều 8 Quy chế;

c) Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội chịu trách nhiệm:

- Điều hành Cơ quan thường trực Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 5 Quy chế; Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về hoạt động của Cơ quan thường trực Hội đồng.

- Tham mưu Chủ tịch Hội đồng ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng; chuẩn bị nội dung họp Hội đồng; giúp Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, giám sát, đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và nhiệm vụ được giao; theo dõi, kiểm tra, định kỳ đánh giá việc thực hiện Quy chế hoạt động của Hội đồng.

- Là chủ tài khoản của quỹ Thi đua, Khen thưởng xã (được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm với mức tối đa bằng 1,0% chi ngân sách thường xuyên); thực hiện các nhiệm vụ chi tiêu tài chính theo quy định hiện hành.

- Ký văn bản xin ý kiến thành viên Hội đồng trong trường hợp thành viên vắng mặt tại phiên họp Hội đồng.

- Thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 5 Điều này và Điều 8 Quy chế.

3. Các Ủy viên Hội đồng

a) Thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Chủ tịch Hội đồng.

b) Theo dõi và chỉ đạo, đánh giá kết quả hoạt động phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách.

c) Đôn đốc, kiểm tra các đơn vị được giao phụ trách, định kỳ 06 tháng và 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng.

d) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt không tham dự họp, Ủy viên Hội đồng phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng.

đ) Thực hiện việc xem xét, bỏ phiếu đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng theo quy định hiện hành.

e) Được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

g) Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 8 Quy chế.

4. Chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội - Thư ký Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Làm thư ký Hội đồng, thông báo kết quả bỏ phiếu tại các phiên họp Hội đồng; trường hợp chưa có kết quả tại phiên họp, tổng hợp các ý kiến của thành viên Hội đồng.

b) Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng của các tập thể, cá nhân trên địa bàn xã, tổng hợp báo cáo Hội đồng.

c) Tham mưu cho Cơ quan thường trực Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 5 Quy chế.

d) Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất khác theo yêu cầu của Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ của cơ quan thường trực

Phòng Văn hóa - Xã hội là Cơ quan thường trực Hội đồng, giúp việc cho Hội đồng, có nhiệm vụ:

1. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù, thanh quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng.
2. Dự thảo các kế hoạch, chương trình công tác, hướng dẫn tổng kết công tác thi đua, khen thưởng hằng năm, 5 năm của Hội đồng; tổng hợp báo cáo tình hình công tác thi đua, khen thưởng và hoạt động của Hội đồng.
3. Chuẩn bị nội dung, chương trình họp Hội đồng; báo cáo chương trình, nội dung để Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp.
4. Tổ chức triển khai thực hiện các kết luận của Hội đồng, giải quyết các công việc chuyên môn nghiệp vụ của Hội đồng.
5. Chủ động triển khai, đôn đốc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác đã được Hội đồng thông qua, trừ những việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã, Chủ tịch Hội đồng và Phó Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch Hội đồng.
6. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất do không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không tổ chức họp đột xuất, sau đó báo cáo lại với Hội đồng trong phiên họp Hội đồng gần nhất.
7. Chịu trách nhiệm tổng hợp, rà soát, đề xuất, báo cáo trình Chủ tịch UBND thành phố, Chủ tịch Hội đồng quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và thực hiện nhiệm vụ trình cấp trên khen thưởng đảm bảo các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định hiện hành.
8. Tổng hợp báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế.
9. Thực hiện ký văn bản lấy ý kiến các thành viên Hội đồng.

Chương III

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 6. Nguyên tắc làm việc

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, các kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng đều được thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hội đồng quyết định tập thể những vấn đề sau đây:
 - a) Đề xuất các kế hoạch, biện pháp triển khai công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn xã theo đúng các quy định của Nhà nước và nhiệm vụ Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã giao;

b) Quyết định kế hoạch, chương trình công tác theo chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố hoặc chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã.

c) Xét và đề nghị khen thưởng theo quy định tại khoản 4, Điều 2 của Quy chế.

3. Hội đồng họp xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết (trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt, Cơ quan thường trực Hội đồng lấy ý kiến bằng văn bản).

a) Đối với danh hiệu vinh dự Nhà nước, Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Chiến sĩ thi đua thành phố, Chiến sỹ thi đua cơ sở phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng từ 90% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng; Cờ thi đua của Thành phố, Cờ thi đua của Chính phủ phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng từ 80% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng.

b) Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng khác phải có tỷ lệ đồng ý (hình thức biểu quyết) của Hội đồng từ 50% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng.

4. Thành viên của Hội đồng tham gia với tư cách đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của Quy chế.

5. Quyết định những vấn đề về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 7. Chế độ họp

1. Hằng năm, Hội đồng tổ chức các phiên họp định kỳ để xét và đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được quy định tại khoản 4 Điều 2 Quy chế, hoặc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua chương trình, kế hoạch công tác; Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự. Trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt, Cơ quan thường trực Hội đồng lấy ý kiến thành viên Hội đồng bằng văn bản.

Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể mời thêm đại diện là lãnh đạo các đơn vị liên quan tham dự cuộc họp để trao đổi, thông tin thêm về các vấn đề Hội đồng quan tâm. Đại diện được mời không có quyền biểu quyết tại phiên họp.

2. Thời gian tổ chức và nội dung phiên họp Hội đồng

a) Phiên họp thứ nhất: Quý I hằng năm xét, đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước; khen thưởng tổng kết cho các đơn vị trực thuộc của xã.

b) Phiên họp thứ hai: Quý II hằng năm xét, khen thưởng theo thẩm quyền và đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, Chính phủ, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp thành phố đối với khối giáo dục và đào tạo; danh hiệu

“Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; danh hiệu “Chiến sĩ thi đua thành phố” và các khen thưởng khác theo quy định.

3. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng triệu tập cuộc họp bất thường của Hội đồng hoặc quyết định điều chỉnh nội dung, thời gian các phiên họp.

Điều 8. Công tác kiểm tra, giám sát

1. Thực hiện kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng hằng năm, Hội đồng ban hành kế hoạch và triển khai kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác thi đua, khen thưởng ở các cơ quan, đơn vị thuộc xã; các tổ dân phố.

2. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm triển khai và tham gia đoàn kiểm tra theo kế hoạch của xã; sau khi kết thúc kiểm tra tổng hợp và báo cáo Chủ tịch Hội đồng bằng văn bản.

Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo

1. Hội đồng thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Trung ương, của Thành phố và các quy định của Ủy ban nhân dân xã.

2. Các thành viên Hội đồng có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng về kết quả thực hiện các nhiệm vụ, công tác được phân công.

3. Cơ quan thường trực Hội đồng có nhiệm vụ tổng hợp giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng hằng năm được trích 20% trong tổng Quỹ Thi đua, khen thưởng của xã để chi: xây dựng, tổ chức phát động, chỉ đạo triển khai, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, phổ biến nhân điển hình tiên tiến; tổ chức ký kết giao ước thi đua, học tập, trao đổi kinh nghiệm; kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; các cuộc họp của Hội đồng; nghiên cứu, biên soạn tài liệu về thi đua, khen thưởng; tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Chi các phiên họp của Hội đồng, lấy phiếu xin ý kiến các nội dung liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định một số nội dung và mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 11. Quan hệ công tác của Hội đồng

1. Đối với Hội đồng Thi đua khen thưởng Thành phố; Ban Thi đua khen thưởng: Hội đồng chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua khen thưởng Thành phố; Ban Thi đua khen thưởng Sở Nội vụ.

2. Đối với các cụm, khối thi đua, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã: Các cụm, khối thi đua, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua khen thưởng xã; Ban Thi đua khen thưởng Sở Nội vụ.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Hội đồng và Cơ quan thường trực của Hội đồng có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các thành viên của Hội đồng phản ánh về Cơ quan thường trực Hội đồng (phòng Văn hóa - Xã hội), để báo cáo Chủ tịch Hội đồng kịp thời điều chỉnh, bổ sung phù hợp./.